BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3492/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: +6591260157 Fax:
Email: weiting.teng@hh.global
Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ: Swisse Ultiboost Sleep;; do:
Australian Pharmaceuticals Manufacturers Pty Ltd
Địa chỉ: 789 Springvale Road, Keysborough VIC 3173, Australia sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn của nhà sản xuất (phiên bản 04) ngày 15/02/2024

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:
- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 2/2023/0317755673-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +6591260157 Fax:

E-mail: weiting.teng@hh.global

Mã số doanh nghiệp: 0317755673

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ: Swisse Ultiboost Sleep

2. Thành phần:

Trong 1 viên nén bao film:

- Thành phần chính:

Chiết xuất khô rễ cây Nữ lang (Valeriana Officinalis) 325 mg tương rễ Cây nữ lang khô: 1,3 g

Chiết xuất khô Hoa bia (Humulus Lupulus) 26,67 mg tương đương Hoa bia khô: 200 mg

Chiết xuất khô rễ và thân cây Cam thảo (Glycyrrhiza Glabra) 12,5 mg tương đương rễ cây Cam thảo khô: 50 mg

Chiết xuất khô rễ Tri mẫu (Anemarrhena Asphodeloides) 10 mg tương đương rễ Tri mẫu khô: 50 mg

Chiết xuất khô nấm Phục linh (Wolfiporia Cocos) 10 mg tương đương nấm Phục linh khô: 50 mg

Magiê orotate 100 mg tương đương Magiê: 6,4 mg

- Phụ liệu khác: Chất làm bóng (canxi hydro photphat dihydrat, acacia, sáp carnauba), chất ổn định (colloidal anhydrous silica, povidon, crospovidon, macrogol 4000), chất tạo ngọt tự nhiên (glucose, sucrose), chất tạo màu tổng hợp (oxit sắt đen, oxit sắt đỏ, oxit sắt vàng), chất chống đông vón (magiê stearate, bột talc), chất điều vị (maltodextrin), chất độn (Cellulose vi tinh thể), chất làm bóng (polyvinyl alcohol), dầu bạc hà.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chiết xuất khô rễ cây Nữ lang (Valeriana Officinalis)	mg/viên	≥ 325 mg

2	Chiết xuất khô Hoa bia (Humulus Lupulus)	mg/viên	≥ 26,67 mg
3	Chiết xuất khô rễ và thân cây Cam thảo (Glycyrrhiza Glabra)	mg/viên	≥ 12,5 mg
4	Chiết xuất khô nấm Phục linh (Wolfiporia Cocos)	mg/viên	≥ 10 mg
5	Chiết xuất khô rễ Tri mẫu (Anemarrhena Asphodeloides)	mg/viên	≥ 10 mg
6	Magiê	mg/viên	5,76 – 8 mg

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

03 năm kể từ ngày sản xuất, hạn sử dụng in trên nhãn hộp (Xem Use by).

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng lọ nhựa PP đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế
- Quy cách đóng gói: 60 viên/lọ hoặc 100 viên/lọ
Khối lượng viên: 1,283 mg ±5%/viên
- Dạng bào chế: dạng viên nén bao phim.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Australian Pharmaceuticals Manufacturers Pty Ltd
Địa chỉ: 789 Springvale Road, Keysborough VIC 3173, Australia

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn của nhà sản xuất (phiên bản 04) ngày 15/02/2024

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024
CÔNG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIỆT NAM



WANG YIDONG

Ký bởi: CONG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIET NAM
Thời gian ký: 04/04/2024 21:53:11

NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ: Swisse Ultiboost Sleep

2. Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

- Thành phần chính:

Cây Nữ lang (chiết xuất *Valeriana Officinalis* 325mg) tương đương rễ khô:	1,3 g
Hoa bia (chiết xuất *Humulus Lupulus* 26,67 mg) tương đương hoa khô:	200 mg
Nấm Phục linh (Chiết xuất *Wolfiporia Cocos* 10mg) tương đương quả thể khô:	50 mg
Cam thảo (Chiết xuất *Glycyrrhiza Glabra* 12,5mg) tương đương rễ và cây khô:	50 mg
Tri mẫu (chiết xuất *Anemarrhena Asphodeloides* 10 mg) tương đương rễ khô:	50 mg
Magiê (từ magie orotate 100mg):	6,4 mg

- Phụ liệu khác: Chất làm bóng (canxi hydro photphat dihydrat, acacia, sáp carnauba), chất ổn định (colloidal anhydrous silica, povidon, crospovidon, macrogol 4000), chất tạo ngọt tự nhiên (glucose, sucrose), chất tạo màu tổng hợp (oxit sắt đen, oxit sắt đỏ, oxit sắt vàng), chất chống đông vón (magiê stearate, bột talc), chất điều vị (maltodextrin), chất độn Cellulose vi tinh thể, chất làm bóng (polyvinyl alcohol), dầu bạc hà.

Không cho thêm hương vị nhân tạo.

3. Quy cách đóng gói: 60 viên/lọ hoặc 100 viên/lọ (1.283 mg ±5%/viên)

4. Công dụng: Hỗ trợ giấc ngủ, giúp giảm căng thẳng thần kinh.

Đối tượng sử dụng: Người trưởng thành

Cách dùng: Dùng 1-2 viên mỗi ngày. Uống 30-60 phút trước khi ngủ hoặc theo chỉ dẫn của chuyên gia y tế.

- Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh

- Không sử dụng cho phụ nữ mang thai hoặc cho con bú, không dùng cho người có khối u phụ thuộc estrogen, xơ gan, suy thận, tiểu đường, hạ kali máu, người đang vận hành máy móc lái tàu xe, làm việc trên cao hoặc nơi nguy hiểm, người trầm cảm, người mẫn cảm, kiêng kị với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Bảo quản: Bảo quản dưới 30^0C ở nơi khô ráo, thoáng mát.

5. Ngày sản xuất: 3 năm trước Hạn sử dụng (tháng/năm)

6. Hạn sử dụng: Xem Use by (tháng/năm) in trên bao bì.

7. Xuất xứ: Úc

8. Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

- Nhà sản xuất: Australian Pharmaceuticals Manufacturers Pty Ltd; Địa chỉ: 789 Springvale Road, Keysborough VIC 3173, Australia.

- Chủ nhãn hàng: Swisse Wellness Pty Ltd; Địa chỉ: 111 Cambridge Street, Collingwood Victoria, 3066 Australia.

- Nhà nhập khẩu: CÔNG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIỆT NAM**,** Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Nhà phân phối: Công Ty Cổ Phần Đại Thuận Phân Phối, Địa chỉ: 59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

9. Khuyến cáo, cảnh báo

- Không sử dụng nếu nắp bị vỡ niêm phong.
- Trong một số ít trường hợp, nữ lang có thể gây hại cho gan. Ngừng sử dụng và gặp bác sĩ nếu bạn bị vàng da/mắt hoặc bất thường: mệt mỏi, buồn nôn, chán ăn, đau bụng, nước tiểu sẫm màu hoặc ngứa.
- Hãy tham khảo ý kiến bác sỹ nếu các triệu chứng vẫn tiếp tục.

10. Số tiếp nhận ĐKSP:

NHÃN GỐC

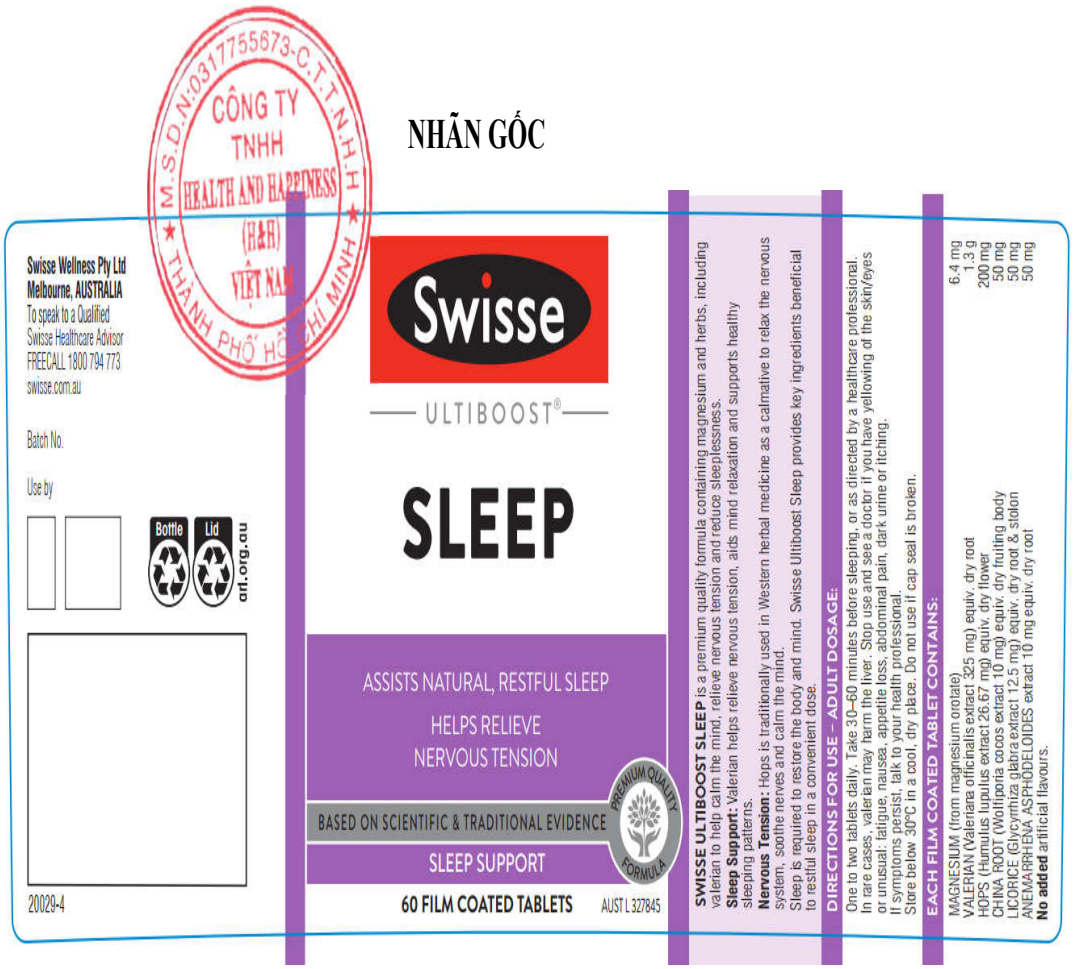

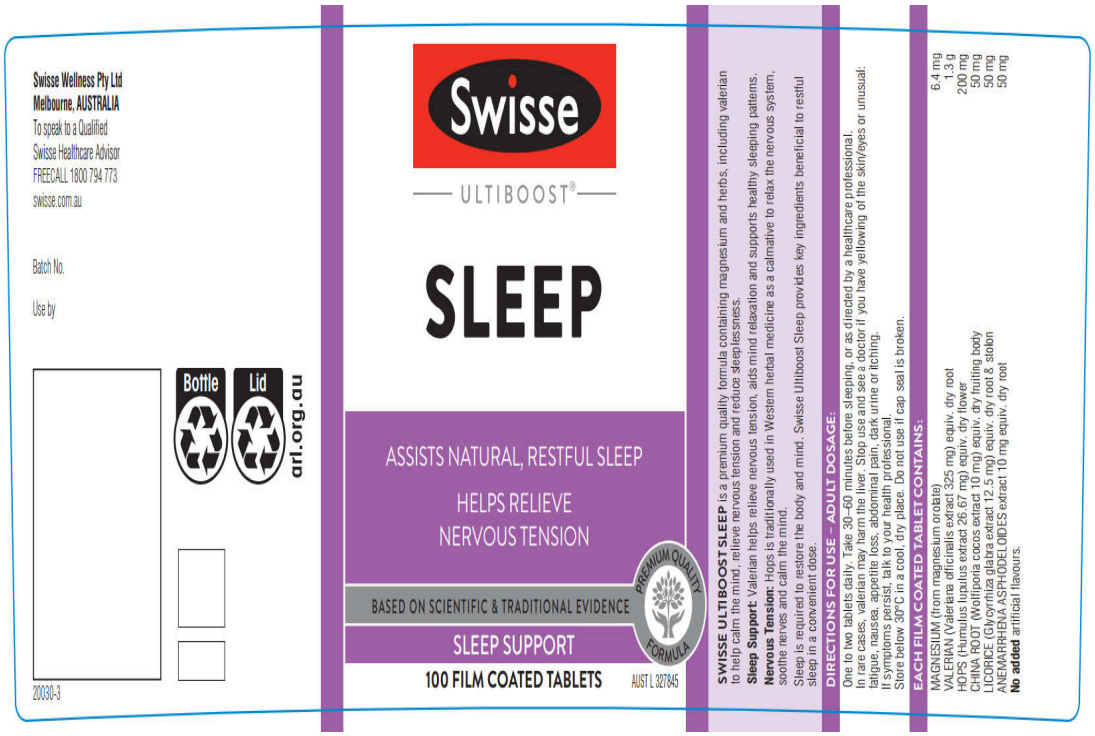

MA HO SO: 23.10.13.273046.DKCB

M.S.D.N:0317755673-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH HEALTH AND HAPPINESS (H&H) VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH







MA HO SO: 23.10.13.273046.DKCB